TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ C** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 16/2021/QĐST-DS	*C, ngày 06 tháng 4 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN DÂN SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ C – TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ vào các Điều 48, điểm c, khoản 1, Điều 217, Điều 218, Điều 219 và khoản 2 Điều 273- Bộ luật tố tụng dân sự.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020.

Xét thấy: Nguyên đơn bà Vũ A rút toàn bộ yêu cầu khởi kiện và được Tòa án chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH

1. Đình chỉ giải quyết vụ án Dân sự thụ lý số 47/2020/TLST-DS ngày 26 tháng 10 năm 2020 về việc *"Tranh chấp về thừa kế tài sản"* giữa:

-**Nguyên đơn:** Bà Vũ A - Sinh năm 1967

Địa chỉ: Khu L, phường M, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

-**Bị đơn:** Bà Nguyễn B, sinh năm 1933

Địa chỉ: Thôn H, xã Văn Thái, huyện K, thành phố Hà Nội.

-**Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn**: Ông Ngô D, sinh năm 1954. Địa chỉ: Thôn H, xã I, huyện K, thành phố Hà Nội.

-Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Ngô E, sinh năm 1993 và anh Ngô G, sinh năm 1995

Đều trú tại: Khu L, phường M, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh

2. ***Hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án*:**

-Về án phí: Trả lại cho bà Vũ A số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm là 12.000.000đ (*Mười hai triệu đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0001551 ngày 23 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

- Đương sự được quyền khởi kiện lại vụ án.

3. Đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 07 kể từ ngày nhận được quyết định hoặc kể từ ngày quyết định được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự./.

Nơi nhận: - Các đương sự; - VKSND thị xã C; - TAND tỉnh Quảng Ninh; - Chi cục THADS thị xã C; - Lưu hồ sơ vụ án, VP.	**THẨM PHÁN** **Nguyễn Chí Mạnh**

<u>Hướng dẫn sử dụng mẫu số 11a</u>:

(1) Ghi tên Toà án ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự; nếu Toà án ra quyết định là Toà án nhân dân cấp huyện cần ghi rõ tên tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện Nghi Xuân, tỉnh Thanh Hoá). Nếu Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh, (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: số 02/2012/QĐST - KDTM).

(3) Ghi cụ thể lý do của việc đình chỉ giải quyết vụ án dân sự thuộc trường hợp nào quy định tại Điều 192 hoặc các điều luật khác của BLTTDS (ví dụ: xét thấy nguyên đơn là cá nhân đã chết mà quyền, nghĩa vụ của họ không được thừa kế quy định tại điểm a khoản 1 Điều 192 của BLTTDS).

(4) Ghi số, ngày tháng năm thụ lý vụ án (ví dụ: số 50/2012/TLST-KDTM).

(5) Ghi theo hướng dẫn việc ghi "trích yếu" vụ án tại Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao (ví dụ: "Về việc tranh chấp về cấp dưỡng").

(6), (7) và (8) Nếu nguyên đơn, bị đơn, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là cá nhân, thì ghi họ tên và địa chỉ của cá nhân đó; nếu là cơ quan, tổ chức, thì ghi tên, địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó (ghi theo đơn khởi kiện).

(9) Tuỳ vào từng trường hợp đình chỉ vụ án cụ thể mà ghi hậu quả của việc đình chỉ giải quyết vụ án quy định tại Điều 193 của BLTTDS, (kể cả về tiền tạm ứng án phí).